

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Và nêu lên những bức xúc của 22 hộ dân tại xã Điện Công, thị xã Uông Bí bị ông Vũ Ngọc Trai, Phạm Văn Giáp trưởng đầm nuôi trồng thủy sản cướp không công khai hoang, vỡ bờ những thửa ruộng cạnh đầm của ông Trai và nhờ chính quyền giúp đỡ đòi lại công bằng)

Kính gửi:

- Ông Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh
- Ông Chánh thanh tra UBND tỉnh Quảng Ninh
- Ông Chủ tịch UBND thị xã Uông Bí
- Phòng Thanh tra UBND thị xã Uông Bí

Tên tôi là: Vũ Văn Độn

Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Điện Công, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

Là đại diện cho 22 hộ dân tại xã Điện Công bị ông Vũ Ngọc Trai chiếm đất ruộng.

Tôi làm đơn này xin trình bày và kính đề nghị Quý cơ quan đòi lại công bằng cho 22 hộ dân chúng tôi. Nội dung sự việc như sau:

Năm 1985 UBND huyện Yên Hưng tổ chức đắp một con đầm để nuôi trồng thủy sản. Còn lại khu đất gò cao ở chân Đượng Xuôi Tai không bị ngập nước mặn. Năm ấy do ruộng canh tác nông nghiệp còn thiếu, người dân xã Điện Công phải ăn đong 3 đến 4 tháng. Để có thêm thóc gạo nuôi gia đình, 22 hộ dân chúng tôi đã lên khu vực gò cao Đượng Xuôi Tai tận dụng khai hoang, chặt cây, đánh rễ rất vất vả 6 đến 7 năm trời, đổ biết bao mồ hôi mới có được ruộng cấy lúa như ngày hôm nay. Thời điểm 22 hộ dân chúng tôi chặt cây khai hoang ngay bên cạnh khu đầm nuôi trồng thủy sản của huyện Yên Hưng nhưng UBND huyện cũng như UBND xã Điện Công không có ý kiến gì (vì đó là khu đất cao không ngập nước nên không thể nuôi trồng thủy sản được). Sau đó hàng năm chúng tôi vẫn cấy lúa ổn định cho đến năm 2005.

Năm 2005 UBND huyện Yên Hưng ngăn thành 3 ô đầm cho đấu thầu nuôi trồng thủy sản. Ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn Giáp là người xã Điện Công, thị xã Uông Bí nhận thầu vào ô có đất khai hoang của 22 hộ dân chúng tôi. Thầu được một thời gian ông Trai và ông Giáp cho cầu vào đầm, khoanh ô, kẻ thửa nhỏ, dâng nước cao bờ làm mất đi toàn bộ số ruộng của 22 hộ khiến chúng tôi

không thể cấy lúa được. Vì vậy chúng tôi đã gặp ông Trai và ông Giáp để nói lý lẽ, yêu cầu giải quyết. Hai ông nói: ***“Chúng tôi vẫn điều chỉnh nước để cho các hộ dân cấy lúa”***. Năm 2005 và 2006 chúng tôi vẫn tiếp tục được cấy lúa trên khu ruộng khai hoang của mình nên chúng tôi không làm đơn khiếu nại lên UBND xã Điện Công cũng như lên UBND huyện Yên Hưng.

Năm 2007 ông Phạm Văn Giáp có hành vi ngăn cản các hộ dân có ruộng không ai được bước xuống cấy vào khu khoanh ô, nếu ai bước xuống thì chặt cụt chân.

Là những người nông dân chân lấm, tay bùn không hiểu biết về pháp luật, đến khi quyền lợi của mình bị trực tiếp xâm phạm nên chúng tôi mới làm đơn đề nghị UBND xã Điện Công giải quyết. Chúng tôi đã làm đơn rất nhiều xong không được giải quyết. Ngày 12/07/2007, chúng tôi nhận được công văn trả lời đơn thư của UBND xã Điện Công. Theo đó xã Điện Công đã có báo cáo gửi UBND thị xã Uông Bí xin ý kiến chỉ đạo giải quyết. Từ đó đến nay đã hơn 2 năm, quyền lợi của 22 hộ dân chúng tôi bị xâm phạm nghiêm trọng nhưng cũng không hề thấy cơ quan nào đứng ra giải quyết, đòi lại công bằng cho chúng tôi.

Chúng tôi không hiểu sao trong chế độ xã hội chủ nghĩa lại có những người có thể cướp trắng thành quả lao động hơn hai mươi năm đổ mồ hôi công sức để có được của người khác làm của riêng cho gia đình mình. Nếu đó là sự thật thì đây là sự thiệt thòi, bất công lớn đối với chúng tôi.

Hiện nay chúng tôi biết rằng ông Giáp, ông Trai vẫn sử dụng ruộng khai hoang của 22 hộ dân để cấy lúa. Khi có cơ quan nhà nước đến kiểm tra về tình hình khiếu nại của chúng tôi, ông Giáp liền cho ~~tho~~ nước ngập toàn bộ khu ruộng cấy lúa để xóa dấu vết, coi đó là toàn bộ diện tích mặt nước chứ không tồn tại khu ruộng lúa như chúng tôi nói.

Để có chứng cứ, chúng tôi đã chụp được hình ảnh năm 2009 gia đình ông Giáp, ông Trai cấy lúa đang lên xanh tốt tại khu vực đầm nuôi trồng thủy sản do hai ông nhận thầu.

Là những hộ dân luôn tôn trọng pháp luật, chỉ biết chân chất làm ăn, nay bị hai ông: Vũ Ngọc Trai, Phạm Văn Giáp cướp trắng hàng trăm sào ruộng mà chúng tôi phải đổ mồ hôi, công sức cải tạo hơn 20 năm qua, đẩy chúng tôi vào tình cảnh thiếu ruộng canh tác dẫn đến nguy cơ thiếu đói cho gia đình chúng tôi (vì tất cả 22 hộ dân đều là nông dân chỉ trông vào công việc làm ruộng là chủ yếu). Hiện nay nhà

nước đang có chủ trương thực hiện công bằng xã hội , người dân được no ấm vậy mà vẫn tồn tại những bất công như 22 hộ gia đình chúng tôi phải gánh chịu hơn 2 năm qua mà chưa được giải quyết.

Vì vậy chúng tôi cùng làm đơn này kính đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền giúp đỡ chúng tôi đòi lại công bằng. Cụ thể:

1. Giúp chúng tôi đòi lại những sào ruộng cấy chúng tôi đã khai hoang từ năm 1985 mà hiện nay hai ông Vũ Văn Trai và Phạm Văn Giáp đang chiếm giữ.

2. Nếu thực sự ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đã được giao thầu và có nhu cầu sử dụng toàn bộ khu đất của chúng tôi thì đề nghị bồi thường công cải tạo, tôn tạo, khai hoang đất cho chúng tôi theo quy định pháp luật.

3. Kính đề nghị Quý cơ quan trả lời sớm cho chúng tôi bằng văn bản theo quy định luật khiếu nại tố cáo.

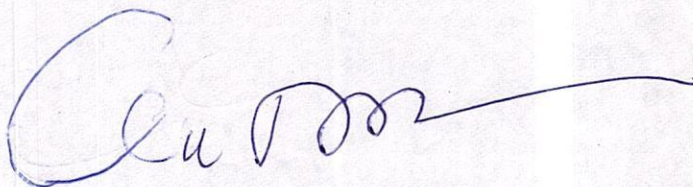
Thay mặt 22 hộ dân tôi xin chân thành cảm ơn!

Kính mong quý cơ quan lưu tâm xem xét!

22 Hộ dân là người Diên Công			
Họ và tên	Chữ kí	Họ và tên	Chữ kí
1 - Đoàn Văn Bưởi		12 - Đỗ Thị Đua	
2 - Vũ Văn Quân		13 - Vũ Sóng Cuộn	
3 - Vũ Thị Lọ		14 - Vũ Văn Sóng	
4 - Vũ Văn Gắng		15 - Đoàn Thị Dấu	
5 - Vũ Văn Núi		16 - Lê Văn Tuyên	
6 - Đoàn Thị Đào		17 - Vũ Văn Biên	
7 - Bùi Văn Quyền		18 - Vũ Văn Bốn	
8 - Bùi Văn Hiến		19 - Vũ Văn Kíp	
9 - Vũ Văn Độn		20 - Vũ Thị Hoa	
10 - Bùi Văn Đống		21 - Đoàn Văn Châu	
11 - Vũ Thị Oanh		22 - Vũ Văn Vuôn	

Diên Công, ngày...4.....tháng...10...năm 2009

Người làm đơn



VŨ VĂN ĐỘN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Diễn Công, ngày 25 tháng 10 năm 2007

BIÊN BẢN

**" V/v Kiểm tra xác minh hiện trạng đầm nuôi trồng thủy sản
Ô đầm số 2 - Tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai "**

Vào hồi 08 giờ 00 ngày 25 tháng 10 năm 2007, tại thực địa ô đầm số 2 - tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai. thành phần gồm có:

I. Thành phần đoàn công tác:

- | | | |
|----------------------|---------|-----------------------------------|
| 1. Ông Vũ Văn Đồng | Chức vụ | Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch HĐND xã |
| 2. Ông Vũ Văn Đản | Chức vụ | Phó Chủ tịch HĐND xã |
| 3. Ông Vũ Văn Khoản | Chức vụ | Chủ tịch UBND xã |
| 4. Ông Vũ Văn Điềm | Chức vụ | Chủ tịch MTTQ xã |
| 5. Ông Vũ Xuân Đé | Chức vụ | Trưởng Công an xã |
| 6. Ông Vũ Đức Luyện | Chức vụ | Cán bộ Tư pháp xã |
| 7. Ông Vũ Văn Nghiễn | Chức vụ | Cán bộ Địa chính - Xây dựng xã |

II. Đại diện tổ hợp đầm:

Ông Vũ Ngọc Trai Chức vụ Đầm trưởng

NỘI DUNG

Căn cứ nội dung đơn đề nghị ngày 20/10/2007 của tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai. Đoàn công tác tiến hành buổi làm việc cùng với tổ hợp đầm kiểm tra xác minh hiện trạng đầm NTTS - Ô đầm số 2 để làm cơ sở giải quyết nội dung đơn thư kiến nghị về có diện tích đất khai hoang trong lòng đầm (ô đầm số 2) của một số hộ dân.

*** Kết quả làm việc:**

1. Kiểm tra hồ sơ liên quan, gồm có:

- Giấy chứng nhận QSDĐ số AC 792676 do UBND huyện Yên Hưng cấp ngày 28/3/2006
- Quyết định cho thuê đất số 345/2006/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2006 của UBND huyện Yên Hưng.
- Quyết định cho thanh lý tài sản đầm số 1906/QĐ-UB ngày 14/10/2006 của UBND huyện Yên Hưng.
- Hợp đồng thuê đất giữa UBND huyện Yên Hưng với tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai
- Hàng năm nộp tiền thuê đất đầm đầy đủ trên phần diện tích thuê đất.

2. Kiểm tra xác minh thực tế thực địa tại vị trí khu vực các hộ có đơn kiến nghị có khai hoang (nửa phía Đông ô đầm số 2): Tại thực địa đoàn công tác kiểm tra xác

định không có bờ bao, ô thửa để xác định khai hoang để trồng lúa như nội dung đơn kiến nghị của các hộ, chỉ là bãi đầm có các loại cây lau, le dày đặc.

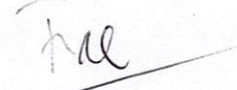
*** Ý kiến của đoàn công tác:**

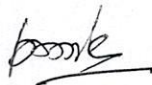
- Yêu cầu nhà đầm thuê Ka me ra quay lại hiện trạng khu vực nửa phía Đông đầm.
- Đắp tách bờ phân vùng theo đúng phần diện tích đất được giao thuê (Khi thực hiện kiểm đếm đền bù hỗ trợ GPMB nếu có).

Biên bản làm việc đã được thông qua và kết thúc hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

ĐẠI DIỆN TỔ HỢP ĐẦM

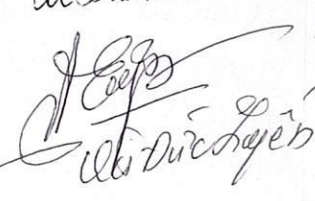
THÀNH PHẦN ĐOÀN CÔNG TÁC

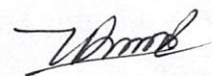

Vu Ngoc Dai




Vu Van Dong




Vu Van Nghi

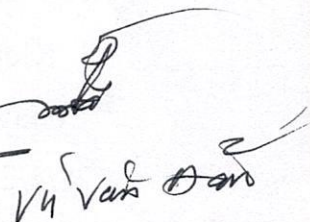

Vu Van Nghi




Vu Van Nghi




Vu Van Nghi


Vu Van Nghi

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐIỀN CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /TL-ĐT

Điền Công, ngày 11 tháng 9 năm 2009

" V/v trả lời đơn thư "

Kính gửi: Ông Vũ Ngọc Trai
(Đại diện 22 hộ dân theo đơn kiến nghị ngày 26/8/2009).

Ngày 26 tháng 8 năm 2009 Ủy ban nhân dân xã Điền Công nhận được đơn kiến nghị của ông đại diện 22 hộ dân xã Điền Công kiến nghị về việc khai hoang đất tại khu vực Con Beo thuộc Đầm NTTS huyện Yên Hưng (nay thuộc ô Đầm NTTS của tổ hợp NTTS do ông Vũ Ngọc Trai - Đầm trưởng) mà không được bồi thường.

Qua tổng hợp xem xét nội dung đơn kiến nghị của ông và các hộ dân, UBND xã Điền Công kiểm tra đối chiếu với những hồ sơ, tài liệu hiện có về ô đầm trên.

Ủy ban nhân dân xã Điền Công trả lời cho các ông, bà cụ thể như sau:

*** Nguồn gốc hình thành con đầm:**

Năm 1985 Huyện uỷ- UBND huyện Yên Hưng, Công an Huyện, Lữ đoàn Hải quân 147, xã Liên Vỹ huyện Yên Hưng và xã Điền Công đã tổ chức cùng góp chung công, vốn đắp con đầm với diện tích trên 600 ha để nuôi trồng thủy sản.

*** Quá trình diễn biến:**

Đến năm 1992 Huyện uỷ - UBND huyện Yên Hưng có chủ trương trả vốn của các bên đã tham gia. UBND huyện Yên Hưng thu lại để quản lý và gọi là Đầm NTTS của huyện Yên Hưng. UBND huyện Yên Hưng đã giao cho Trung tâm giống NTTS huyện Yên Hưng quản lý sử dụng và khai thác.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện, năm 2001 UBND huyện Yên Hưng cho ngăn vùng đầm Thôn 3 với diện tích 208 ha giao cho xã Điền Công quản lý. Phần diện tích Đầm NTTS còn lại giao cho Trung tâm giống NTTS huyện quản lý.

Năm 2003, Nhà nước Quyết định thu hồi diện tích Đầm của Huyện (phía Tây) với diện tích 186 ha để làm kênh dẫn nước làm mát Nhà máy nhiệt điện Uông Bí mở rộng.

Phần diện tích Đầm NTTS còn lại 250 ha, năm 2005 UBND huyện Yên Hưng đã cho đắp ngăn thành 03 ô đầm:

- Ô số 1 UBND huyện Yên Hưng giao cho tổ hợp NTTS của Trung tâm giống NTTS huyện Yên Hưng quản lý, với diện tích là 88 ha.
- Ô số 2 UBND huyện Yên Hưng giao cho tổ hợp NTTS do ông Vũ Ngọc Trai - Đầm trưởng quản lý, với diện tích là 89 ha.
- Ô số 3 UBND huyện Yên Hưng giao cho tổ hợp NTTS do ông Vũ Văn Khoản - Đầm trưởng quản lý, với diện tích là 73 ha.

Năm 2005, Hội đồng nhân dân huyện Yên Hưng họp đã thống nhất quyết định cho thanh lý tài sản các ô đầm.

Ngày 14/10/2005 UBND huyện Yên Hưng có Quyết định số 1906/QĐ-UB "V/v Thanh lý tài sản ô đầm số 2 - xã Điền Công cho ông Vũ Ngọc Trai".

Ngày 24/3/2006 UBND huyện Yên Hưng có Quyết định số 345/2006/QĐ-UBND "V/v cho tổ hợp ông Vũ Ngọc Trai thuê đất tại ô đầm NTTS số 2 để sử dụng vào mục đích NTTS, diện tích: 89 ha, thời hạn cho thuê là 20 năm".

Năm 2006 tổ hợp Đầm NTTS do ông Vũ Ngọc Trai - Đầm trưởng đã nộp đủ tiền thuê đất và tiền thanh lý tài sản ô đầm cho Nhà nước.

Năm 2006 tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn Giáp có thi công đắp khoanh ao trong phần diện tích ô đầm được UBND Huyện cho thuê để gặt giống, các hộ không có đơn và ngăn cản gì việc làm của tổ hợp đầm ông Trai và ông Giáp.

*** Đối với ý kiến của các hộ dân:**

Đến ngày 20/6/2007 khi hội nghị tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu HĐND Tỉnh và Thị xã tại phường Quang Trung, cử tri mới nêu ý kiến đề nghị giải quyết. Sau đó đến ngày 27/6/2007 các hộ có đơn gửi UBND xã Điện Công và UBND Thị xã, phòng Kinh tế thị xã Uông Bí. Ủy ban nhân dân xã Điện công đã có công văn trả lời và đã có Báo cáo số 40/BC-UBND, ngày 10/7/2007 để báo cáo Ủy ban nhân dân Thị xã. Ngày 26/8/2009 ông Vũ Văn Độn đại diện cùng các hộ dân có đơn kiến nghị, trong nội dung đơn có nêu là toàn bộ số ruộng của các hộ mà ông Giáp đã lấy không để cấy, mà không có bồi thường cho các hộ và các hộ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, đòi tổ hợp đầm phải bồi thường lại toàn bộ số ruộng nêu trên cho các hộ.

*** Trong công tác quản lý và làm việc với các hộ dân:**

- **Trong công tác quản lý:** Đối chiếu với hồ sơ thì phần diện tích đó là diện tích Đầm NTTS mà tổ hợp đầm ông Trai được UBND Huyện cho thuê để NTTS và đặc biệt là trên các loại bản đồ thì khu vực đất các hộ có đơn, trên bản đồ được đo đạc xác định không có thể hiện các thửa đất khai hoang trồng lúa, mà chỉ được xác định thể hiện là đất Đầm NTTS.

Ngày 24/3/2006 UBND huyện Yên Hưng có Quyết định số 345/2006/QĐ-UBND "V/v giao cho tổ hợp ông Vũ Ngọc Trai thuê đất tại ô đầm NTTS số 2 để sử dụng vào mục đích NTTS, diện tích: 89 ha, thời hạn cho thuê là 20 năm và đã cấp giấy chứng nhận QSDĐ toàn bộ diện tích trên. GCN QSDĐ số AC 792676 cấp ngày 28/3/2006 do UBND huyện Yên Hưng cấp".

- **Làm việc với các hộ dân:** Các hộ dân cho biết không có hộ nào có giấy tờ gì liên quan tới nguồn gốc đất, hoặc giấy xin khai hoang được cơ quan nhà nước cho phép, mà các hộ cho biết năm 1996 - 1997 các hộ tự ý ra khu vực đất đầm đó khai hoang (bãi sù vệt) để cấy lúa 1 vụ, cũng có hộ cấy được vài ba vụ, sau đó nước đầm giữ to nước và có trâu phá hại lúa nên đã có nhiều hộ bỏ không cấy nữa và diện tích khai phá đó nằm trong diện tích Đầm NTTS của huyện Yên Hưng (nay là ô đầm do tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai quản lý sử dụng).

*** Kết luận:**

Các ông, bà khi khai hoang phần diện tích đó hoàn toàn nằm trong diện tích đầm NTTS của huyện Yên Hưng mà không có đơn xin phép và được sự đồng ý của huyện Yên Hưng. Trong những năm khai hoang ở khu vực đó có năm được thu hoạch, năm không. Do vậy, các ông, bà có năm cấy năm bỏ

Việc hợp đồng cho thuê đất, giao đất cho tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai thuộc thẩm quyền UBND huyện Yên Hưng. Trong khi huyện Yên Hưng thanh lý đầm cho ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn Giáp thì các hộ không có ý kiến để huyện Yên Hưng xem xét giải quyết. Nếu các hộ có diện tích đất khai hoang phải đền bù (hồ

trợ) thì UBND huyện Yên Hưng và tổ hợp đầm, cùng các ông, bà đã phải kiểm tra, kê khai giải quyết ngay tại thời điểm đó.

Khi đó đến năm 2007 các ông, bà đã không cấy nữa và có đơn kiến nghị với UBND xã và các ông, bà có ý kiến với nhà đầm đòi hỏi đền bù về diện tích khai hoang trên. Ông Vũ Ngọc Trai đại diện tổ hợp đầm đã có đơn gửi UBND xã đề nghị cho kiểm tra xác minh thực tế. Ngày 25/10/2007 UBND xã đã thành lập đoàn công tác đi kiểm tra xác minh tại vị trí khu vực các hộ có đơn kiến nghị, tại thực địa đoàn công tác xác định không có diện tích cấy lúa, không có bờ bao, ô thửa nên không có cơ sở để xác định là đất khai hoang trồng lúa như nội dung đơn nêu, mà chỉ là bãi đầm toàn các loại cây lau, le mọc um tùm và vùng nước trắng.

Tại Điểm a - Khoản 1 - Điều 43 Luật đất đai năm 2003, quy định: "Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất trong một số trường hợp: Trong đó, có đối với nội dung **đất trồng cây hàng năm không được sử dụng trong thời hạn mười hai tháng liền**".

Từ năm 2005 đến nay tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn giáp vẫn chấp hành nộp đầy đủ tiền thuê đất trên toàn bộ diện tích đầm cho Nhà nước.

Các hộ nêu trong đơn đi khai hoang năm 1985 là không có cơ sở, vì đến năm 1989 đầm vẫn còn vỡ chưa được hợp long, nước thủy triều ngập không thể khai phá để cấy được.

Nội dung đơn các ông, bà nêu đã làm đơn nhiều lần gửi UBND xã nhưng không được xem xét giải quyết là không đúng, thiếu sự thật. Vì thực tế xã đã thành lập đoàn đi kiểm tra xác minh thực tế và đã có công văn trả lời nội dung đơn thư của các ông, bà.

Xuất phát từ quá trình thực tiễn trên, vậy việc các ông, bà đòi đền bù diện tích đất khai hoang trên là không có cơ sở. Vì thực tế không có các thửa ruộng được tạo ra do khai hoang, mà có cấy thì chỉ tận dụng từng mùa điều tiết nước của đầm để cấy, khi nào mùa nước không phù hợp lại bỏ. Nếu khai hoang trong đầm của huyện Yên Hưng mà được sự đồng ý cho phép của UBND huyện Yên Hưng, hay được giải quyết bồi thường, khi UBND huyện Yên Hưng thanh lý, cho thuê đất, giao đất cho tổ hợp đầm ông Vũ Ngọc Trai thì UBND huyện Yên Hưng đã đề cập giải quyết.

Vậy Ủy ban nhân dân xã Điện Công trả lời nội dung đơn của ông cùng các hộ dân để ông cùng các hộ dân biết./.

Nơi gửi:

- UBND Thị xã;
- Đảng uỷ- HĐND xã;
- Ông Vũ Văn (đại diện các hộ dân);
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Khoản

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
PHÒNG TNMT

Số: 217 /TNMT

"V/v trả lời đơn của ông Vũ Văn Độn đại diện cho 22 hộ dân tại xã Điện Công, thành phố Uông Bí"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 24 tháng 8 năm 2011

Kính gửi: - Ông Vũ Văn Độn - Xã Điện Công, thành phố Uông Bí

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố Uông Bí giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các phòng ban liên quan và UBND xã Điện Công xem xét trả lời đơn của ông Vũ Văn Độn đại diện cho 22 hộ dân tại xã Điện Công. Phòng Tài nguyên và Môi trường trả lời như sau:

1/ Nội dung đơn đề nghị của ông Vũ Văn Độn:

- Giúp 22 hộ dân xã Điện Công đòi lại những sào ruộng cấy khai hoang mà ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đang chiếm giữ.

- Nếu ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đã được giao thâu khu đất mà 22 hộ dân đang kiến nghị thì Đề nghị được bồi thường công cải tạo, tôn tạo, khai hoang đất.

2/ Kết quả xác minh:

Phòng Tài nguyên và Môi trường đã xác minh nội dung đơn, đã phối hợp với phòng Kinh tế; UBND xã Điện Công. Kết quả cụ thể như sau:

Năm 1985 Huyện uỷ - UBND huyện Yên Hưng, Công an Huyện, Lữ đoàn Hải Quân 147, xã Liên Vỹ huyện Yên Hưng và xã Điện Công đã tổ chức cùng góp chung công, vốn đắp con đầm với diện tích trên 600 ha để nuôi trồng thuỷ sản. Đến năm 1992, Huyện uỷ - UBND huyện Yên Hưng có chủ trương trả vốn của các bên đã tham gia, UBND huyện Yên Hưng thu lại đầm để quản lý và gọi là đầm nuôi trồng thuỷ sản của huyện Yên Hưng, UBND huyện Yên Hưng đã giao cho Trung tâm giống nuôi trồng thuỷ sản huyện Yên Hưng quản lý sử dụng và khai thác. Năm 2001 UBND huyện Yên Hưng cho ngăn vùng đầm Thôn 3 với diện tích 208 ha giao cho xã Điện Công quản lý. Phần diện tích đầm nuôi trồng thuỷ sản còn lại giao cho Trung tâm giống nuôi trồng thuỷ sản huyện quản lý. Năm 2003 nhà nước quyết định thu hồi diện tích đầm phía Tây của xã Điện Công huyện Yên Hưng để làm kênh dẫn nước làm mát Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí mở rộng. Phần diện tích đầm nuôi trồng thuỷ sản còn lại 250 ha năm 2005 UBND huyện Yên Hưng đã cho ngăn đắp thành 03 ô đầm. Trong đó ô số 2 được UBND huyện Yên Hưng ra Quyết định số 345/2006/QĐ-UBND ngày 24/3/2006 về việc cho tổ hợp ông Vũ Ngọc Trai thuê đất tạo ô đầm nuôi trồng thuỷ sản số 2 để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thuỷ sản diện

tích 89 ha, thời hạn thuê là 20 năm. Tổ hợp đầm nuôi trồng thủy sản do ông Vũ Ngọc Trai làm đầm trưởng đã nộp đủ tiền thuê đất và tiền thanh lý tài sản ô đầm cho nhà nước.

3/ Kết luận:

- Nội dung đơn 22 hộ dân đòi lại những sào ruộng cấy khai hoang mà ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đang chiếm giữ là không có cơ sở vì:

- Toàn bộ diện tích trên bản đồ đều thể hiện là đất nuôi trồng thủy sản không thể hiện các thửa đất khai hoang trồng lúa. 22 hộ dân không có hộ nào có giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất của mình đã khai hoang từ năm 1985, hoặc xin khai hoang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Diện tích đất trên đã được UBND huyện Yên Hưng giao cho tổ hợp đầm ông Vũ Văn Trai sử dụng từ năm 2006.

Tại buổi làm việc với UBND xã Điền Công; phòng Tài nguyên và Môi trường đã giao cho:

- UBND xã Điền Công tổ chức họp 22 hộ dân, tuyên truyền, vận động, giải thích cho nhân dân hiểu về chính sách pháp luật đất đai; đồng thời mời riêng ông Vũ Ngọc Trai - Tổ trưởng tổ hợp đầm Vũ Ngọc Trai đến làm việc và **yêu cầu tổ hợp đầm do ông Vũ Ngọc Trai phải giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất**, không được khoanh, đắp đầm vì khu vực này đã nằm trong dự án Khu đô thị Phía Nam thành phố của Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam.

Phòng Tài nguyên và Môi trường trả lời đơn ông Vũ Văn Độn đại diện 22 hộ dân xã Điền Công và báo cáo UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch; PCT KT (b/c);
- Thanh tra Thành phố;
- Các đồng chí lãnh đạo phòng TNMT;
- Phòng Kinh tế;
- UBND xã Điền Công;
- Ông Vũ Văn Độn đại diện cho 22 hộ dân xã ĐC;
- Lưu TNMT.

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Xuân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1498/UBND-TD
V/v trả lời kiến nghị của công dân

Uông Bí, ngày 03 tháng 8 năm 2018



Người ký: Ủy ban Nhân dân
Email: ubndub@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Uông Bí,
Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 07.08.2018

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ninh

UBND thành phố Uông Bí nhận được đơn của một số hộ dân, trú tại thôn 1, thôn 2, xã Diên Công. Nội dung đơn kiến nghị: các hộ dân có diện tích đất khai hoang cây lúa nằm trong diện tích đầm của ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đang quản lý, tuy nhiên chủ đầm gây khó khăn, không cho các hộ dân canh tác diện tích đất cây lúa trên. Căn cứ nội dung đơn kiến nghị và hồ sơ tài liệu có liên quan, UBND thành phố trả lời các hộ dân cụ thể như sau:

1. Diễn biến vụ việc

Từ ngày 18/6/2018 đến ngày 26/8/2018, UBND xã Diên Công nhận được 75 lượt đơn của các hộ dân Thôn 1, Thôn 2, xã Diên Công (bao gồm cả đơn ký tập thể và đơn cá nhân). Nội dung đơn của các hộ dân nêu: Các hộ có diện tích đất khai hoang trong khu vực đầm nuôi trồng thủy sản của ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn Giáp, thời gian vừa qua chủ đầm cho máy vào thu dọn cây lau, cây le, làm sạch mặt bãi và cấm không cho các hộ dân xuống làm ruộng, không cho cấy; có cây lúa xong chủ đầm điều tiết cho nước vào đầm to, lúa cũng bị lụt chết; đề nghị UBND xã can thiệp với chủ đầm điều tiết nước để các hộ dân cấy.

Ngày 28/6/2018, UBND xã tổ chức cuộc họp cùng với chủ đầm và các hộ dân (có đại diện 70 hộ dân tham dự) để xem xét giải quyết nội dung đơn của các hộ dân.

Tại cuộc họp, đại diện các hộ dân có ý kiến như sau: các hộ có diện tích ruộng khai hoang trong vùng đầm, nhưng chủ đầm không điều tiết nước cho các hộ cấy, đề nghị UBND xã can thiệp với chủ đầm điều tiết nước để các hộ dân cấy hoặc hỗ trợ công khai hoang cho các hộ dân đỡ thiệt thòi; một số hộ có diện tích khai hoang chủ đầm đã chiếm làm đầm, đề nghị UBND xã lấy lại ruộng để nhân dân cấy.

Ông Phạm Văn Giáp đại diện chủ đầm có ý kiến: tổ hợp đầm của ông được Nhà nước cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 345/2006/QĐ-UBND ngày 24/3/2006 và đã được UBND huyện Yên Hưng cấp giấy chứng nhận QSDĐ, thời hạn được giao cho thuê là 20 năm (từ ngày 24/3/2006 đến ngày 24/3/2026); hàng năm đã ký hợp đồng thuê đất và nộp tiền thuê đất đầy đủ theo quy định trên phần diện tích đất cho thuê. Trong quá trình sản xuất trên diện tích đầm rất nhiều lau le mọc vì vậy chúng tôi phải phát dọn làm vệ sinh môi trường để đảm bảo cho việc phát triển nuôi trồng thủy sản có hiệu quả. Thời gian quản lý làm đầm đã 12 năm tôi thấy không có hộ nào ra nhận ruộng và cấy lúa, toàn bộ là cây lau, le mọc um tùm và hiện nay chúng tôi phát dọn để sản xuất thì các hộ dân ra nhận ruộng trong phần diện tích đầm tôi được thuê như vậy là không đúng. Hiện nay có một số

hộ có diện tích trên gò cao thác Đầm Soi, Lỗ Trá có bờ thửa các hộ vẫn đang cấy, chúng tôi không làm gì đến. Quan điểm của chủ đầm, không được đào đắp be bờ, khoanh vùng dưới các bãi lòng đầm, vẫn tạo điều kiện cho các hộ dân tận dụng gò bãi cao để cấy, nhưng cây khi phòng trừ sâu bệnh phải giữ đầm bảo môi trường chung cho phát triển sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

Tại buổi làm việc, UBND xã Diên Công đã thể hiện rõ quan điểm: Nội dung đơn các hộ dân đòi diện tích đất khai hoang cấy lúa mà ông Vũ Ngọc Trai và ông Phạm Văn Giáp chiếm giữ là không có cơ sở vì trên bản đồ thể hiện rõ toàn bộ diện tích là đất NTTS, không thể hiện các thửa đất khai hoang trồng lúa; không có hộ nào có giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất của mình xin khai hoang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Đồng thời đề nghị chủ đầm quan tâm điều tiết nước hợp lý tạo điều kiện để cho các hộ dân có thể tận dụng cấy lúa lại các khu gò cao, tăng thêm thu nhập. Chủ đầm và các hộ dân có tận dụng diện tích cấy lúa cùng nhau trao đổi, thỏa thuận để thống nhất cho việc canh tác sản xuất giữa các bên cùng có lợi, tránh việc gây ảnh hưởng tới lợi ích giữa các bên.

Không đồng tình với nội dung trả lời của UBND xã Diên Công các hộ dân tiếp tục có đơn gửi đến UBND thành phố Uông Bí. Qua kiểm tra xem xét hồ sơ cho thấy:

2. Nguồn gốc và hồ sơ thửa đất:

Năm 1985, Huyện ủy - UBND huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên), Công an Huyện, Lữ đoàn Hải Quân 147, xã Liên Vy và xã Diên Công huyện Yên Hưng cùng tổ chức góp chung vốn, công đắp đầm với diện tích trên 600 ha để nuôi trồng thủy sản. Đến năm 1992, Huyện ủy - UBND huyện Yên Hưng có chủ trương trả lại vốn góp của các bên đã tham gia, thu lại đầm để quản lý và gọi là đầm nuôi trồng thủy sản của huyện Yên Hưng. UBND huyện Yên Hưng giao cho Trung tâm giống NTTS huyện Yên Hưng quản lý sử dụng và khai thác.

Năm 2003, Nhà nước đã thu hồi một phần diện tích đầm phía tây để làm kênh dẫn nước làm mát Nhà máy nhiệt điện Uông Bí mở rộng. Phần diện tích đầm NTTS còn lại khoảng 250 ha. Năm 2005, UBND huyện Yên Hưng đã cho ngăn đắp thành 03 ô đầm (Trong đó: có ô đầm số 2, tổ hợp ông Vũ Ngọc Trai - Phạm Văn Giáp được UBND huyện Yên Hưng cho thuê).

Ngày 14/10/2005, UBND huyện Yên Hưng đã ban hành Quyết định số 1906/QĐ-UBND về việc thanh lý tài sản ô đầm số 2 đầm Diên Công; và Quyết định số 345/2006/QĐ-UBND ngày 24/3/2006 của UBND huyện Yên Hưng về việc cho tổ hợp ông Vũ Ngọc Trai thuê đất tại ô đầm NTTS vùng II - xã Diên Công để sử dụng vào mục đích NTTS, diện tích 89 ha, thời hạn thuê là 20 năm (từ ngày 24/3/2006 đến ngày 24/3/2026) và đã được UBND huyện Yên Hưng cấp giấy chứng nhận QSDĐ; Tổ hợp đầm đã nộp đủ tiền thanh lý tài sản ô đầm cho nhà nước, hàng năm đã ký hợp đồng thuê đất và nộp tiền thuê đất đầy đủ theo quy định (từ khi được thuê đến nay). Toàn bộ diện tích nói trên thể hiện trên bản đồ địa chính là đất nuôi trồng thủy sản.

Năm 2011, các hộ dân đã có đơn kiến nghị gửi UBND thành phố với nội dung tương tự. UBND thành phố giao phòng Tài nguyên và Môi trường thu thập hồ sơ tài liệu và trả lời kiến nghị của các hộ dân tại Công văn số 217/TNMT, ngày 24/8/2011.

Với nội dung các hộ dân đòi lại diện tích đất khai hoang cây lúa của các hộ dân mà ông Vũ Văn Trai và ông Phạm Văn Giáp đang chiếm giữ là không có cơ sở.

Như vậy, Nội dung đơn kiến nghị của các hộ dân đã được UBND xã Điện Công, phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét kết luận diện tích đất cây lúa mà các hộ dân kiến nghị trong đơn là không có cơ sở.

UBND thành phố Uông Bí yêu cầu UBND xã Điện Công tuyên truyền cho các hộ dân hiểu về chính sách pháp luật về đất đai; đồng thời yêu cầu Tổ hợp đảm phải giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất, không được khoanh lấp đầm vì khu vực này nằm trong danh giới Quy hoạch khu phức hợp đô thị, công nghiệp, công nghệ cao tại thành phố Uông Bí và thị xã Quảng Yên đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt.

UBND thành phố trả lời các hộ dân có đơn, chủ đầm được biết và nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, PCT UBND thành phố;
- Phòng TNMT, UBND xã Điện Công;
- Các hộ dân;
- Lưu VT, KT.

TM ỦY BAN NHÂN DÂN



**CHỦ TỊCH
HUYỆN CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Thời gian: vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Địa điểm: tại Hội trường Trụ sở UBND xã Điện Công, thành phố Uông Bí.

I. THÀNH PHẦN:

1. ĐẠI DIỆN XÃ ĐIỆN CÔNG:

- Ông (bà) Hà Thị Huyền
- Ông (bà) Vũ Văn Đồng
- Ông (bà) Vũ Đức Tăng
- Ông (bà) Vũ Văn Đoàn
- Ông (bà) Vũ Đức Luyện
- Ông (bà) Vũ Đức Chính
- Ông (bà) Đoàn Thị Băng
- Ông (bà) Nguyễn Việt Quang
- Ông (bà) Vũ Văn Nghiễn
- Ông (bà) Phạm Văn Yên

- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch UBND xã
- Chức vụ: Chủ tịch HĐND xã
- Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ xã
- Chức vụ: Chủ tịch Hội nông dân xã
- Chức vụ: Chủ tịch Hội CCB xã
- Chức vụ: Bí thư Đoàn thanh niên xã
- Chức vụ: Chủ tịch Hội phụ nữ xã
- Chức vụ: Trưởng Công an xã
- Chức vụ: Công chức Địa chính - XD xã
- Chức vụ: Công chức Tư pháp - HT xã

2. ĐẠI DIỆN KHU DÂN CƯ:

- Ông (bà) Lê Thị Xuyên
- Ông (bà) Vũ Xuân Đé

- Chức vụ: Bí thư - Thôn trưởng Thôn 1
- Chức vụ: Bí thư - Thôn trưởng Thôn 2

3. ĐẠI DIỆN CHỦ ĐÀM:

- Ông (bà) Phạm Văn Giáp
- Ông (bà) Vũ Văn Tài

3. ĐẠI DIỆN CÁC HỘ DÂN:

- Tổng số: hộ dân (Có danh sách kèm theo)

II. NỘI DUNG:

Đ/c Vũ Văn Nghiễn Cán bộ Công chức Địa chính xã nêu nội dung buổi họp như sau: Cùng 70 hộ dân có tên trên nghị về việc việc Chủ tịch ông phạm văn Giáp và ông Vũ Văn Tài đã không cho các hộ dân canh tác cây lúa; việc điều tiết nước đã gây ngập lụt chết lúa của các hộ gia đình. Cây lúa thuộc khu vực đầm lầy xã Điện Công.

Sau khi đi/c và Vũ Văn Nghiễn nêu nội dung buổi họp các hộ dân có ý kiến như sau:

Quang

Ph



Handwritten text in Burmese script, likely a signature or official stamp, located at the bottom of the page. The text is written in dark ink and is somewhat faded. It includes a signature that appears to be "Rupar" and some other illegible characters.

ý kiến hồ dân

1, Ông Vũ Văn Dung: Hộ gia đình Co' Suong ở hồ lớn
đảm đảm do khai hoang ruộng. Chủ đảm đảm không đầu tư
nước cho hồ gia đình và nhân dân cấy lúa.

2, Ông Bùi Văn Phan: Hộ gia đình Co' Suong cấy lúa
khai hoang từ năm 1978 theo chủ trương của nhà nước
tuy nhiên chủ đảm đảm hiện nay không cho hồ gia đình cấy
lúa, việc điều tiết nước không đảm đảm cho việc canh tác.

3, Ông Bùi Văn Quyền: Hộ gia đình Co' Suong tại khe tai
đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm
đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm
không đầu tư nước cho nhân dân cấy, đề nghị UBND
Xã Sơn Công lấy lại ruộng cho nhân dân cấy và canh tác.

4, Ông Lê Văn Tài: Gia đình Co' Suong khai hoang tại
khu thạc với đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm
việc với chủ đảm đảm điều tiết nước cho nhân dân cấy hoặc bồi
thường cho gia đình cùng các hồ dân cho đủ tưới tiêu.

5, Vũ Văn Giảng: Gia đình Co' Suong khai hoang tại khe
tai, đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm đảm
của gia đình và không cho cấy lúa.

Quá trình sử dụng đất năm 1985 Huyện Yên Hưng
chấp đảm đảm ruộng trồng thủy sản. Còn một số diện tích đất
trên Cao gia đình bị đất khai hoang etc cấy đến năm
2005 gia đình ông trai & ông giáp đầu thôn đảm đảm đảm
cải tạo thành ao lớn chiêm cấy của gia đình và gia
đình đất Co' ở kiến lên cấy trên ruộng chùa được giải
quyết.

6, Ông Nguyễn Văn Tấn: Chủ đảm đảm đầu thôn Co' quyền được
quay ao, cải tạo đảm đảm và điều tiết nước để quay ngàp ương
không cấy lúa được cho các hồ dân không.

7, Ông Lê Văn Tuấn: Hiện nay chủ đảm đảm đảm đảm đảm đảm
đề Cao hồ dân năm được.

8, Ông Trần Văn Chí: Đề nghị UBND Xã Công bố chủ đảm đảm đảm

Queque

là ai; mà gia đình làm ruộng. Canh tác lại bị ảnh hưởng
là cần trả. Không cho cây lúa. Việc làm đó của
ảnh hưởng. Cả chung phòng.

9. Vũ Thị Mến đề nghị UBND xã xem xét quyết định
chủ tịch thôn từ nước cho các hộ dân cây và đất gico ma.

10. Đại diện cho chủ tịch thôn: ông phạm văn Giáp
Cố ý kiến: Trong 10 năm đầu thôn, canh tác không có
hộ gia đình nào là nhận ruộng và cây lúa, toàn bộ là cây
lẻ, đến nay chúng tôi phát lệ. Cái tạo để cái tạo canh
tác thì các hộ gia đình là nhận ruộng là phòng đất, đến
chúng tôi được giao là dân nước tương thủy sản và được
chùa ô để làm báo canh tác.

Sau khi các hộ dân và chủ tịch cố ý kiến, đồng chí
Vũ Văn Nguyên Công chức địa chính xã trả lời như sau:

1. Hiện nay chủ tịch thôn là ông phạm văn Giáp
và ông Vũ Ngọc trai theo hợp đồng thuê đất ngay
tháng năm của UBND huyện Yên Hưng; Đ/C Vũ Văn
Nguyên đã thông qua hợp đồng thuê đất cho nhân dân năm
đầu.

2. Việc chặt lẻ, dọn dẹp làm cái tạo để canh tác
trong thôn là điều cần thiết để làm lại việc canh
tác đạt hiệu quả cao.

Ý kiến kết luận của Đ/C Hà Thị Huyền Bí thư
đảng ủy, Chủ tịch UBND xã:

Trong hợp đồng cho thuê đất của UBND xã Huyện Yên
Hưng được là không có nêu vấn đề đất đai, khai hoang của
các hộ gia đình, tuy nhiên phải khẳng định các hộ
gia đình là ruộng khai hoang từ khu vực đất trồng
huyền ông phạm văn Giáp và ông Vũ Ngọc trai thuê,
UBND xã đề nghị chủ tịch tạo điều kiện điều tiết nước
hợp lý tạo điều kiện cho các hộ dân có thể canh tác
cây lúa, tăng thêm thu nhập.

Quepu 29

.....Chú' dân' cũng' các' hộ' gia' đình' có' ruộng' thao' thuận
 cũng' nhau' đi' đi' đến' thống' nhất' cho' việc' canh' tác'..
 Cũng' lúc' họp' lý' cho' các' hộ' gia' đình' cũng' như' lời' nói
 của' chú' dân'.....

Biên bản lập xong hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, đọc lại cho mọi người cùng
 nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Phạm Văn Yên

Phạm Văn Yên

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 CHỦ TỊCH



Đã Thị Huyền

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA

ĐẠI DIỆN KHU DÂN CƯ

Vũ Văn Hân

Đỗ Đức Lợi

Nguyễn Việt Quang

Seot

Lê Thị Xuyến

Vũ Văn Đức

Tung

Vũ Văn Nghiễn

ĐẠI DIỆN CÁC HỘ DÂN

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐÀM

Vũ Đức Tây

Quynh

giáp

Tiến

Bùi Văn Quyền

phạm Văn giáp

Đinh Luyện

Đinh Văn Phúc

Đào Văn Đức

Ng

Đào Thị Bội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN YÊN HUNG - TỈNH QUẢNG NINH CHUNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Tổ hợp ông: Vũ Ngọc Trai (đại diện làm tổ trưởng)

Phạm Văn Giáp (tổ phó)

Sinh năm 19..., CMTND số cấp ngày tháng năm 19.....
cấp tại

Địa chỉ thường trú:

Thôn 1 - Xã Điện Công

Huyện Yên Hưng - Tỉnh Quảng Ninh.

II- Thửa đất được quyền sử dụng

- Thửa đất số: 02- Vùng II ;
- Tờ bản đồ số: 06.
- Địa chỉ thửa đất: Tại ô dăm số 01- Vùng I xã Điện Công, Yên Hưng, Quảng Ninh.
- Diện tích: 890.000,0 m²

Bằng chữ: (Tám trăm chín mươi nghìn mét vuông)

5. Hình thức sử dụng

- + Sử dụng riêng: không m².
- + Sử dụng chung: 890.000,0 m².

Mục đích sử dụng: Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)

Thời hạn sử dụng: 20 năm (từ 24/3/2006 đến 24/3/2026)

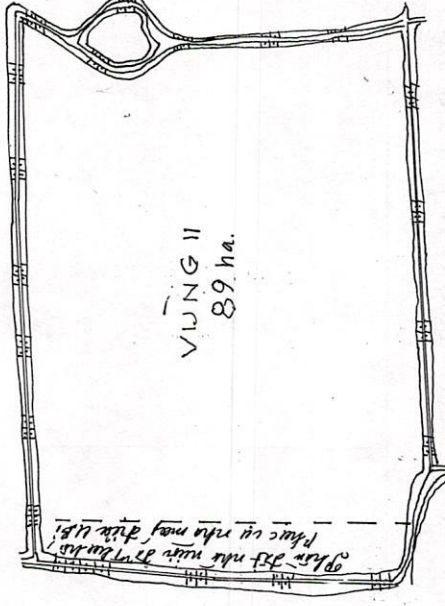
8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 345/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2006 của UBND huyện Yên Hưng.

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

V- Sơ đồ thửa đất

Giới hạn thửa đất: S = 890.000,0 m²



Ngày 08 tháng 3 năm 2006
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

U.B.N.D HUYỆN YÊN HUNG
CHỦ TỊCH



Leo Xuân Hùng

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H...25567.....

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- 1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- 2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- 3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- 4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AC 792676



1:50000

CHỈ ĐẠO ĐIỂM

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN

BÃI ĐÔNG KHUẨN
(Đ. B. 4.1)

BÃI ĐÔNG TRẦN + GIANG
(Đ. B. 2.2)

BÃI ĐÔNG KHUẨN
(Đ. B. 2.3)

VƯỜN LỚN
(T. H. 3)

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN

ĐƯỜNG LƯU LUYỆN